

Số: /QĐ-BNN-TL

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 1)  
Dự án thành phần số 3: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai  
đoạn 2, tỉnh Bắc Ninh thuộc dự án sửa chữa, nâng cấp hệ thống  
Bắc Hưng Hải giai đoạn 2**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

*Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Kế hoạch và đầu tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu, số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 2707/QĐ-BNN-TL ngày 05/7/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án thành phần số 3: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Bắc Ninh thuộc Dự án Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2;*

*Xét Tờ trình số 1294/TTr-SNN ngày 15/8/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh về việc thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự án thành phần số 3: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Bắc Ninh thuộc Dự án Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thủy lợi, kèm theo Báo cáo thẩm định số 1195/BC-TL-ĐTĐ ngày 28 tháng 8 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 1) dự án thành phần số 3: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Bắc Ninh thuộc Dự án sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2.

*(Chi tiết như phụ lục kèm theo)*

**Điều 2.** Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thẩm định, phê duyệt đề cương nhiệm vụ, dự toán các hạng mục; rà soát cập nhật, phê duyệt dự toán gói thầu trước thời điểm phát hành hồ sơ mời thầu; tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch được duyệt đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành về đấu thầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thủy lợi, Vụ trưởng các Vụ Kế hoạch, Tài chính, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND tỉnh Bắc Ninh;
- Kho bạc NN tỉnh Bắc Ninh;
- Sở NN&PTNT tỉnh Bắc Ninh;
- Các Vụ: KH, TC;
- Lưu: VT, TL (12b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Hoàng Hiệp**

**Phụ lục:**  
**KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU (ĐỢT 1)**

**Dự án thành phần số 3: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2, tỉnh Bắc Ninh**  
**thuộc dự án Sửa chữa, nâng cấp hệ thống Bắc Hưng Hải giai đoạn 2**

(Kèm theo Quyết định số                    /QĐ-BNN-TL ngày            / /2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

| TT | Tên gói thầu                                                  | Giá gói thầu<br>(1000 đồng) | Nguồn vốn                                                    |                               | Hình<br>thức lựa<br>chọn<br>nhà<br>thầu              | Phương<br>thức lựa<br>chọn<br>nhà thầu | Thời gian<br>bắt đầu tổ<br>chức lựa<br>chọn nhà<br>thầu | Loại<br>hợp<br>đồng                  | Thời gian<br>thực hiện<br>hợp đồng |
|----|---------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------|
|    |                                                               |                             | Ngân sách<br>Trung<br>ương do<br>Bộ NN và<br>PTNT<br>quản lý | Ngân<br>sách tỉnh<br>Bắc Ninh |                                                      |                                        |                                                         |                                      |                                    |
| I  | Các gói thầu tư vấn                                           |                             |                                                              |                               |                                                      |                                        |                                                         |                                      |                                    |
| 1  | Gói thầu số 01/TV: Lập nhiệm<br>vụ khảo sát, thiết kế BVTC-DT | 48.052                      | 31.327                                                       | 16.724                        | Chỉ định<br>thầu rút<br>gọn                          |                                        | Quý<br>III/2023                                         | Trọn<br>gói                          | 15 ngày                            |
| 2  | Gói thầu số 02/TV: Khảo sát,<br>lập hồ sơ thiết kế BVTC-DT    | 6.275.162                   | 4.863.931                                                    | 1.411.231                     | Đấu thầu<br>rộng rãi<br>trong<br>nước<br>qua<br>mạng | 01 giai<br>đoạn, 02<br>túi hồ sơ       | Quý<br>IV/2023                                          | Đơn giá<br>cố định<br>và trọn<br>gói | 90 ngày                            |
| 3  | Gói thầu số 03/TV: Thẩm tra hồ<br>sơ thiết kế BVTC-DT         | 284.416                     | 221.256                                                      | 63.160                        | Chỉ định<br>thầu rút<br>gọn                          |                                        | Quý<br>IV/2023                                          | Trọn<br>gói                          | 30 ngày                            |

| TT         | Tên gói thầu                                                                                                    | Giá gói thầu<br>(1000 đồng) | Nguồn vốn                                                                |                                        | Hình<br>thức lựa<br>chọn<br>nhà<br>thầu | Phương<br>thức lựa<br>chọn<br>nhà thầu | Thời gian<br>bắt đầu tổ<br>chức lựa<br>chọn nhà<br>thầu | Loại<br>hợp<br>đồng | Thời gian<br>thực hiện<br>hợp đồng |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------|----------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------|
|            |                                                                                                                 |                             | <i>Ngân sách<br/>Trung<br/>ương do<br/>Bộ NN và<br/>PTNT<br/>quản lý</i> | <i>Ngân<br/>sách tỉnh<br/>Bắc Ninh</i> |                                         |                                        |                                                         |                     |                                    |
| 4          | Gói thầu số 04/TV: Khảo sát, lập phương án kỹ thuật thi công và rà phá bom mìn vật nổ                           | 12.000                      | 12.000                                                                   |                                        | Chỉ định thầu rút gọn                   |                                        | Quý IV/2023                                             | Trọn gói            | 30 ngày                            |
| 5          | Gói thầu số 05/TV: Lập phương án KT, trích đo bản đồ địa chính và cắm mốc giới, xác định ranh giới phục vụ GPMB | 500.000                     |                                                                          | 500.000                                | Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng   | 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ             | Quý IV/2023                                             | Trọn gói            | 60 ngày                            |
| <b>II</b>  | <b>Gói thầu phi tư vấn</b>                                                                                      |                             |                                                                          |                                        |                                         |                                        |                                                         |                     |                                    |
| 6          | Gói thầu số 06/PTV: Rà phá bom mìn, vật nổ                                                                      | 2.500.000                   | 2.500.000                                                                |                                        | Chỉ định thầu                           | 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ             | Quý IV/2023                                             | Đơn giá cố định     | 60 ngày                            |
| <b>III</b> | <b>Tổng giá trị các gói thầu</b>                                                                                | <b>9.619.630</b>            | <b>7.628.514</b>                                                         | <b>1.991.115</b>                       |                                         |                                        |                                                         |                     |                                    |

**Ghi chú:** Giá các gói thầu nêu trên tạm tính theo Quyết định phê duyệt dự án số 2707/QĐ-BNN-TL ngày 05/7/2023. Giá gói thầu chính thức sẽ căn cứ vào Quyết định phê duyệt dự toán xây dựng công trình, dự toán gói thầu của chủ đầu tư.